

Số:127/2024/QĐCNTTLH

Thanh Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, các vấn đề khác của anh Phạm Anh Th;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, việc nuôi con chung của anh Phạm Anh Th;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Anh Th – sinh năm 1985

Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Khu Đa Đa, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2024 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Anh Th và chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Vợ chồng anh Phạm Anh Th và chị Nguyễn Thị Th có 02 con chung: Cháu Phạm Đức A, sinh ngày 03/8/2013 và cháu Phạm Việt B, sinh ngày 25/10/2016. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cho anh Phạm Anh Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Đức A, sinh ngày 03/8/2013, chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Việt B, sinh ngày 25/10/2016 kể từ tháng 12 năm 2024 đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Anh Th và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau do không có yêu cầu. Sau khi ly hôn anh Th, chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh Phạm Anh Th và chị Nguyễn Thị Th đều khẳng định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thực Luyện;
- L- u TA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Khoa Hương**